

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LV
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày: 29-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LV, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Kim Linh.

Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LV.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Dương Duy Bảo Nhi – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện LV, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 02/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Phú A, sinh năm 1991; nơi sinh tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Số 560A, ấp Hòa Th, xã V, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Ch và Nguyễn Thị Bạch T (chết); Tiền sự: Không; tạm giữ ngày 07/7/2018; tạm giam ngày 10/7/2018 tại Nhà tạm giữ Công an Huyện LV “Có mặt”.

Bị hại:

1. Võ Thị Kim Th, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: Số 183A, ấp H, xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt);

2. Nguyễn Thị H (Tuyết), sinh năm 1968; địa chỉ cư trú: Số 175, ấp H, xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn L, sinh năm 1995; địa chỉ cư trú: Ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt);

2. Trần Minh Đ, sinh năm 1973; địa chỉ cư trú: Số 183A, ấp H, xã T, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp (Có mặt).

Người làm chứng:

Phạm Văn Ch (vắng mặt); Nguyễn Thị Đ (Có mặt); Nguyễn Văn G (vắng mặt); Lâm Thị Tr (vắng mặt); Trần Thị Hồng D (vắng mặt); Hồ Thị Hồng Nh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút, ngày 19/7/2017 Phạm Phú A cùng với Nguyễn Văn L uống rượu tại quán Trung Tín ở ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Sau khi cả hai uống hết 02 (hai) lít rượu, An điện thoại cho Nguyễn Văn G rồi An tự mình lấy xe của Lợi để đi rước Giàu, lúc này do Lợi say rượu nên không biết An lấy xe của mình.

Đến khoảng 17 giờ 50 phút cùng ngày, An điều khiển xe đi từ xã Tân Mỹ hướng về xã V trên TL 849 để rước Giàu. An điều khiển xe với tốc độ khoảng 60km/h, khi đến đoạn đường cong (thuộc ấp Tân Trong, xã Tân Mỹ huyện LV) cách cầu Kinh Thầy Lâm khoảng 30 mét, do An đã say rượu nên không làm chủ được tay lái chạy đâm sang phần đường bên trái đụng vào xe mô tô biển số 67N2-0894 do chị Võ Thị Kim Th điều khiển phía sau có chở chị Nguyễn Thị H đang dừng xe sát bên lề phải theo hướng ngược lại. Hậu quả làm chị Thoa và chị Huệ ngã xuống đường bất tỉnh nên được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Đồng Tháp. Đến ngày 31/7/2017 thì chị Huệ xuất viện về nhà, còn chị Thoa được chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy và bệnh viện quân đội 7A tại TP Hồ Chí Minh điều trị nhiều lần cho đến nay.

Sau khi gây nạn Phạm Phú A bỏ trốn, đến ngày 07/7/2018 bị bắt giữ theo lệnh truy nã.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường cong, tầm nhìn bị hạn chế, mặt đường trải nhựa bê tông rộng 6,10m, phần đường bên phải theo hướng xã Tân Mỹ đi xã V rộng 3,10m, phần đường bên trái theo hướng xã Tân Mỹ đi xã V rộng 3m, tổ chức giao thông hai chiều, chính giữa mặt đường có kẻ vạch liền phân chia phần đường. Điểm va chạm giữa xe mô tô 66S1-207.63 với xe gắn máy 66N2-0894 vào lề là: 0,45m theo hướng xã V đi Tân Mỹ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ:

Của Phạm Phú A: 01 xe mô tô biển số 66S1-207.63 và 01 giấy phép lái xe tên Phạm Phú A, số: 790131774102 do Sở giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh Cấp ngày 27/12/2013.

Của Võ Thị Kim Th: 01 xe mô tô biển số 67N2-0894.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 58/TgT ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Tháp giám định cho chị Nguyễn Thị H kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng trán - chân mày phải lành xấu ảnh hưởng đến thẩm mỹ; Gãy liên mấu chuyển xương đùi trái đã kết hợp xương điều trị ổn định; Vỡ xoang hàm phải. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 33% (Ba mươi ba phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59/TgT ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Đồng Tháp giám định cho Chị Võ Thị Kim Th kết luận: Sẹo vết thương phần mềm trán-mày trái lành xấu ảnh hưởng đến thẩm mỹ; Mẻ răng 2-1; gãy răng 2-2; Gãy cổ xương đùi trái đã kết hợp xương; Gãy xương chày trái mất đoạn xương được ghép xương bằng khung cố định ngoài; Gãy 1/3 dưới xương mác trái. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 53% (Năm mươi ba phần trăm).

Tại công văn số 817/BVĐKSD ngày 19/12/2017 của Bệnh viện đa khoa Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp xác định nồng độ cồn trong máu của Phạm Phú A là 234,17mg/100ml.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số 06/HĐĐG-TS ngày 23/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện LV kết luận: Tổng giá trị tài sản thiệt hại của xe mô tô biển số 67N2-0894 là 655.000 đồng (Sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

Chị Võ Thị Kim Th yêu cầu Phạm Phú A bồi thường số tiền 169.220.580 đồng gồm: chi phí điều trị theo hóa đơn 85.365.580 đồng; chi phí bồi dưỡng sức khỏe trong thời gian điều trị trong 103 ngày với số tiền 20.600.000 đồng; tiền ngày công lao động của chồng chị Thoa bị mất 103 ngày với số tiền 20.600.000 đồng; tiền thuê xe tái khám 10 đợt 12.000.000 đồng; tiền sửa xe 655.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng.

Chị Nguyễn Thị H yêu cầu Phạm Phú A bồi thường tổng số tiền 31.427.922 đồng gồm: chi phí điều trị có hóa đơn 15.277.922 đồng; chi phí bồi dưỡng sức khỏe 2.400.000 đồng; tiền xe tái khám 3 lượt là 750.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần là 13.000.000 đồng.

Bị cáo An thống nhất bồi thường các khoản tiền trên cho chị Thoa và chị Huệ nhưng chưa bồi thường.

Nguyễn Văn L yêu cầu được nhận lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Blade, biển số 66S1-207.63 để sử dụng và không yêu cầu Phạm Phú A bồi thường tiền tổn thất xe do hư hỏng.

Bản cáo trạng số: 21/CT-VKS-LVo ngày 02/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LV đã truy tố bị cáo Phạm Phú A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo An đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, Kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Do đó Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Phú A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Phú A từ 04 (Bốn) đến 05 (Năm) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Phạm Phú A có trách nhiệm bồi thường cho chị Võ Thị Kim Th 169.220.580 đồng (Một trăm sáu mươi chín triệu hai trăm hai mươi nghìn năm trăm tám mươi đồng); bồi thường cho chị Nguyễn Thị H 31.427.922 đồng (Ba mươi một triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm hai mươi hai đồng).

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Trả cho Nguyễn Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Blade, biển số 66S1-207.63;

Trả cho chị Võ Thị Kim Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Future màu trắng đen, biển số 67N2-0894;

Trả lại cho Phạm Phú A 01 giấy phép lái xe số: 790131774102 do Sở giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh Cấp ngày 27/12/2013.

Tại phiên tòa, bị cáo An đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và không có tranh luận gì đối với lời luận tội của kiểm sát viên tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện LV và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện LV và Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định và hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra người làm chứng này đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại đề nghị xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, sự vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra va chạm, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và vật chứng thu giữ cùng với các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Hành vi phạm tội của bị cáo là điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định; khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định của pháp luật về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, không làm chủ được tốc độ, đi lấn phần đường, nên đã va chạm vào xe mô tô đi ngược chiều gây hậu quả rất nghiêm trọng. Hậu quả chị Thoa bị tổn thương cơ thể 53%, chị Huệ bị tổn thương cơ thể 33%. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện LV truy tố bị cáo An về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Hiện nay ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ của một bộ phận không nhỏ những người tham gia giao thông còn hạn chế, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tâm lý của quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Mặt khác, tình trạng tai nạn giao thông trên địa bàn huyện LV thời gian gần đây có xu hướng gia tăng. Do lỗi cầu thả nên bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa Phương, nên cần đưa ra xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Xét về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa về khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo là quá nghiêm khắc. Đối với đề nghị về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Phạm Phú A phạm tội tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Phú A 03 (Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Phạm Phú A bồi thường cho chị Võ Thị Kim Th 169.220.580 đồng (Một trăm sáu mươi chín triệu hai trăm hai mươi nghìn năm trăm tám mươi đồng);

Bồi thường cho chị Nguyễn Thị H 31.427.922 đồng (Ba mươi một triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn chín trăm hai mươi hai đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả cho Nguyễn Văn L 01 xe mô tô nhãn hiệu Blade, biển số 66S1-207.63, Số máy JA36E - 0059850; Số khung RLHJA3625EY017252.

Trả cho chị Võ Thị Kim Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Future màu trắng đen, biển số 67N2-0894; Số máy VHLEM152FMHV190149; Số khung RMNWCH8MN7H000149.

Trả lại cho Phạm Phú A 01 giấy phép lái xe số: 790131774102 do Sở giao thông vận tải TP. Hồ Chí Minh Cấp ngày 27/12/2013.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/11/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện LV và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Phạm Phú A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và chịu 10.032.000 đồng (Mười triệu không trăm ba mươi hai nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở tư pháp Đồng Tháp;
- VKSND huyện LV;
- CQCSĐT CA huyện LV;
- Chi cục THADS huyện LV;
- Bị cáo; Bị hại ;
- Lưu: HSVA, VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hằng